

X

Họ ngồi trên những cành khô, dưới vòm cây rừng Bời Lời kín mít. Nắng trưa theo gió, xuyên lá rải trên mình họ vài chấm lung linh.

Người gầy nhất, áo xá xầu đen, gác chiếc vòng mây bên cạnh, hết một Hoa kiều thiện heo dáo, giọng miền Bắc pha :

Tin tức Diệm, có chắc không ?

Cô Ba Nọt Tông vừa ở trên đó về, cho biết tụi nó bài binh bố trận dữ dằn lắm. Như vậy, vợ chồng tay gì đó nói với thằng Phúc là thiệt.

Người trả lời, tác dềnh dàng, trán cao, mặc áo bành tô xám, khẩu "côn" thò báng ra túi, là Năm Xếp -- tỉnh ủy viên phụ trách an ninh, do công tác đó nên còn có tên Năm Ninh, người gầy là Hoàng Lệ Kha, ủy viên thường vụ tỉnh ủy Tây Ninh.

— Tôi sợ hãi thảng thốt, theo đó, có triệu chứng Diệm lên Ban Mê Thuột — Người thứ ba, nhỏ nhắn, giống một học sinh. Anh lên Nhì, tỉnh ủy viên.

— Nếu con của ông Phương hé tin, chắc đúng trăm phần trăm rồi!

Ông Phương mà Năm Ninh nhắc là Trần Hữu Phương, nguyên bộ trưởng an ninh của Nhì.

Họ trầm ngâm hồi lâu. Ngồi tiếng hồng hoàng vỗ cánh, khu rừng chôn trong lặng lẽ.

— Anh Ba cho ý kiến, đề tôi còn sắp đặt! — Năm Ninh chùng sốt ruột, lên tiếng.

— Khó đa! — Ba Kha dân đo — Việc này lớn quá, tôi không dám quyết định. Đợi tôi gặp anh Chin ở thủ trao đổi trong thương vụ rồi xin ý kiến R. . . .

— Trời đất! Chạy vòng vo kiểu đó, thằng Diệm lên Ban Mê Thuột ăn là đã đời, về Sài Gòn ngủ thẳng giấc, họa may người của tôi mới lộ mồm tới nơi — Năm Ninh lặc đặc:

— Theo tôi, trao đổi thành thị, anh Ba cố làm còn bỏ trí anh Năm cứ bố trí. Đề này kéo này uống lăm — Nhì chen vào.

— Chà! Anh Ba Kha dụ dụ.

— Ít ra trong cấp ủy cũng tới ba đồng chí bàn việc này, tôi thấy mình chịu trách nhiệm với tập thể, bởi bình quý thần tốc, để gì có cơ hội — Năm Ninh nhất quyết đốc vò.

— Mình ở một địa phương nhỏ, việc lại quá quan trọng, quyết định có gì sơ suất chăng? — Anh Ba Kha vẫn còn băn khoăn.

— Sơ thất gì mà sơ thất? Tội ác của thằng Diệm lút đầu lút cổ tay mà anh con sợ giết nó là phạm nguyên tắc — Năm Ninh chửi chửi — Nguyên tắc lớn nhất là trừ gian diệt ác, tôi nói vậy đó. Giết ác, giết gian là lấy, còn giết đúng để cứu dân thì đúng nguyên tắc. Anh ngăn kỷ luật, tôi chịu hết cho!

— Dâu phải vậy. — Anh Ba Kha vẫn điềm điềm — Ta cần nhắc lại hạn về chính trị, giết Diệm bây giờ có lợi chưa?

— Tôi cho là có lợi — Anh Nhì nói — Quân chúng tán thành. Nếu ta ra tay sớm, tỷ như năm ngoái, năm kia, thì có một số người chưa hiểu, bắt lợi về chính trị. Nay, đến đồng bào di cư cũng có số bắt đầu thấy bộ mặt gian ác của Diệm. Nó đập trên đầu họ đề leo lên ngôi vua. Mù là thứ bạo chúa.

Cho ý kiến của hai anh là đúng đi, làm cách nào thì hành được? — Anh Ba Kha rõ ràng đã xiêu lòng.

— Tôi lo cho! — Anh Năm Ninh nhồm người, sôi nổi — Thằng Phúc được lệnh lên Ban Mê Thuột với đoàn công dân vụ Tây Ninh, nó năn năn đòi làm việc đó. Tôi tính kỹ rồi, nó làm là tiện hơn hết. Cô Ba Nọt Tổng giúp nó.

— Súng lấy ở đâu? — Anh Ba Kha hỏi.

— Có thể mượn chỗ anh Bảy Mòn.

Từ đây qua chiến khu Đ lấy súng, trể mất!

— Súng ngắn thì sẵn. Lấy khẩu của tôi cũng được!

— Muốn chắc ăn, dùng tiểu liên. Tôi có chỗ lấy tiện hơn. Anh Nhì hạ thấp giọng:

— Quận trưởng Gò Dầu!

Sau đó, ba người chụm đầu, vù rì tới xế chiều.

Ngô Đình Diệm quyết định mở hội chợ Ban Mê Thuột là việc có suy tính. Nhu đã nói tiếng nói chung cuộc trong vụ này.

Tây nguyên — vùng đất chưa khai phá — giữ vị trí chiến lược cực kỳ quan trọng đối với bán đảo Đông Dương. Đứng vững ở Tây nguyên có nghĩa là giành thế chủ động cao trong các tình huống khác nhau. Như lập luận: Với Tây nguyên, chúng ta « tấn khả dĩ công, thoái khả dĩ thủ ». Đúng vậy, địa bàn cơ cộng tiếp giáp Nam, Bắc Việt Nam, Lào và Miên cho phép người nào làm chủ Tây nguyên có thể linh hoạt xoay chuyển cục diện quân sự. Hơn nữa, Tây nguyên gồm nhiều bộ tộc chưa phát triển, đất đai lại màu mỡ, chỉ

cắn cây vào một mức sức người có tổ chức và một mức máy móc là chinh phục được nhân tâm

Từ lâu, Pháp đã thấy tầm vóc Tây nguyên. Tự bản người Pháp theo sau các nhà truyền giáo, tập ra các đồn điền cà phê. Tuy nhiên mức độ đầu tư của Pháp nơi chung không đáng kể. Có lẽ thành công lớn nhất của Pháp là kéo được một bộ phận người Rade. Ưu đãi tầng lớp trên của bộ phận này và biến họ thành công cụ trấn áp người Rade và các dân tộc Tây nguyên nói chung. Sự chần chừ của Pháp cũng dễ hiểu: Tây nguyên xa xôi hiểm trở, đường sá đi lại cách bức, dễ nảy sinh tình trạng cát cứ. Thực tế đã có một vụ cát cứ rồi.

Một gã lưu manh nhưng rất tài hoa—bản cung nữ, đánh kiếm giỏi, khỏe mạnh, đẹp trai—tên là Mayrena, từ Pháp phiêu bạt sang Attôpơ tìm vàng. Toàn quyền Đông Dương thấy gã lanh lợi nên giao cho gã nhiệm vụ chinh phục người Thượng. Công sứ Quy Nhơn Lemire giới thiệu gã với các linh mục đạo Thiên chúa ở Kontum và gã được giúp đỡ khi vừa đặt chân lên vùng núi heo lánh cây, nhất là của linh mục Guerlach. Đó là vào tháng 3 năm 1888.

Mayrena chọn Dakto làm chỗ dừng. Gã trở tài bản cung, đánh kiếm và bao giờ gã cũng vô địch. Người Sê-đăng vốn hiểu chiến—khâm phục gã. Chẳng bao lâu, Mayrena lên ngôi vua, với tước hiệu Marie đệ nhất, vua nước Sê-đăng, triệu tập đại hội bộ lão để cử tổ tông. Một người Thượng tên Kroi giữ ngôi vị này. Các bộ lạc Bahnar, Mơ nông... lần lượt về với gã. Vương quốc Tây Nguyên có quốc kỳ, có giấy bạc, có cấp chức v.v...

Trước tình hình đó, chính phủ Pháp lo ngại. Bây giờ, người Xiêm chiếm Attôpơ. Nếu để Mayrena liên minh với Xiêm, coi như Pháp bị hất khỏi Tây nguyên và địa vị ở Đông Dương cũng lung lay. Quyết định kéo quân lên dẹp Mayrena đang được sửa soạn thực hiện thì « quốc vương » về Châu Âu nghỉ ngơi. Nhân cơ hội đó, chính phủ Pháp bứt đường trở qua của gã, đưa công sứ Quy Nhơn « đăng quang » thay Marie và vài năm sau, giải tán luôn vương quốc.

Mãi đến khi phong trào Việt Minh lên mạnh, chính phủ Pháp mới thực hiện một loạt chính sách, nhằm lôi kéo người

Tây Nguyên. Một trong những chính sách đó là thành lập khu tự trị Tây kỳ. Tuy vậy, với cách nhìn thực dân cũ kỹ, người Pháp chỉ mới dám trao quyền cấp xã, cấp quận, còn trong quân đội, đại úy là quân hàm cao nhất dành cho người Thượng.

Chỗ dựa của Pháp là các linh mục, giám mục đạo Thiên Chúa. Trong khi đó, hội thánh Tin Lành, đến sau, lại mở rộng hoạt động và trở thành thế lực tôn giáo hàng đầu.

Vào giờ phút hấp hối ở Đông Dương, Pháp lại xoay sở: thành lập cái gọi là Hoàng triều cương thổ—đặt Tây Nguyên dưới quyền trực tiếp của triều đình Huế. Pháp hy vọng tạo cho thế lực thân Pháp chốn nường nấu lâu dài, nếu yếu thì «van đại dung thân», nếu mạnh thì trong một hồi kèn, chế ngự từ biên Đông đến sông Mêkông. Đứng đầu Hoàng triều cương thổ là Khâm mạng Nguyễn Đệ, còn khu bắc do Ecarlat, khu Nam do Didelot, người Pháp phụ trách.

Khi người ta hấp hối, sự suy tính thường không chính xác. Bởi vậy, bằng một sắc lệnh đơn giản, Ngô Đình Diệm cho Hoàng triều cương thổ ra mây khói. Hội thánh Tin Lành đóng góp đặc lực trong việc Diệm thu hồi Tây nguyên, sau đó, đến giám mục đạo Thiên Chúa Kontum.

Diệm đưa lên Tây nguyên một số lượng dân di cư người Kinh và người Nùng đáng kể. Những dinh điền «nhảy dù» giữa một vùng đất ba dân mẫu mớ, trên các trục lộ và cứ điểm xung yếu. Ban Mê Thuột nhanh chóng đổi bộ mặt: một kinh đô Tây nguyên.

Trong lúc đó, vấn đề mới phát sinh: các phần tử thân Pháp không dễ dàng buông vũ khí, cộng với ảnh hưởng Việt Minh còn lại đe dọa sự an toàn của Diệm. Các lãnh tụ Việt Minh người Thượng như Y Ngông, Y Bốc... đều tập kết ra Bắc Việt, song dấu ấn của cuộc kháng chiến vẫn còn in đậm trong lòng Tây nguyên.

Điều mà Diệm cho là phải lợi dụng ngay, ấy là các phần tử thân Pháp chưa bắt tay với Việt Minh. Họ tính toán theo hướng khác: nước Miên độc lập, nuôi tham vọng bành trướng sẽ hỗ trợ họ, Lào rối tinh nội bộ, gần như bỏ ngỏ vùng Attêpơ.

Trong cách nhìn Tây nguyên, Nhu có vài chỗ khác Diệm. Nhu không sợ những người Thượng thân Pháp, mà lo sợ dính dáng với hội truyền giáo Tin lành và những tin tức về cái gọi là Fulro (1)—chắc hẳn được Kossam, tham mưu phó quân đội hoàng gia Cam-bốt ủng hộ.

Giả thì gì, phải phô trương sự ổn định miền cao nguyên. Diệm chỉ thị cho bộ cải cách điền địa, tổng ủy dinh điền, tướng tư lệnh quân khu II, các tỉnh trưởng Darlac, Pleiku, Kon Tum, Phú Bổn, Lâm Đồng, Tuyên Đức, Phước Long tổ chức hội chợ, danh xưng do Diệm đặt: Hội chợ kinh tế đoàn kết Kinh Thượng.»

Báo chí, đài phát thanh được lệnh tuyên truyền rùm beng cho hội chợ.

Hội chợ được sửa soạn nhiều tháng. Sau tết Đinh Dậu nhíp đồ sửa soạn càng khẩn trương. Cả một khu vực quanh biệt điện rộn ràng: nhà triển lãm, nơi giải trí, quán ăn, họp đêm. Hội chợ lôi kéo hàng vạn người từ miền biển Trung bộ, từ Sài Gòn lên, chủ yếu là bán Ban Mê Thuột đợt ngọt được nhắc tới. Nguồn tin có sở nghiên cứu chính trị tung ra: phó tổng thống Nguyễn Ngọc Thơ sẽ cất bằng khánh thành hội chợ. Nó phù hợp với công việc của Thơ bấy lâu — chủ tọa các hội nghị của ban tổ chức hội chợ từ khi nó ra đời.

Kề ra, mùa xuân 1957 khá rực rỡ nhìn theo lăng kính của gia đình họ Ngô, tổng thống tái đắc cử Eisenhower, một quân nhân chống Cộng, một người bảo thủ hạng nặng của đảng Cộng hòa bắt đầu nhiệm kỳ hai ngày 20-1-1957 — một đảm bảo có sức nặng cho chế độ Nam Việt Nam. Phó tổng thống là Richard Nixon, một lính thủy giải ngũ, rất tán thành cung cách cai trị của Diệm. Điện văn trao đổi giữa hai tổng thống tràn đầy lời lẽ ngọt ngào. Bằng áp lực của Mỹ, tại đại hội đồng liên hiệp quốc, 13 nước ký tên đòi Nam Việt được chấp nhận làm hội viên của tổ chức quốc tế này. Tất

(1) Front unifié de libération des races opprimées: Mặt trận thống nhất giải phóng các sắc tộc bị áp bức.

nhiên, 13 nước không thể giúp ông Diệm vào Liên Hiệp quốc, nhưng ít nhất nó cũng khua trống cho dư luận biết Nam Việt có một nhà nước với quốc kỳ như thế, quốc ca như thế, vị tổng thống như thế.

Giáo phái tan rã. Xét về đại thể, chính phủ ông Diệm kiểm soát tuyệt đại bộ phận lãnh thổ, bộ máy cai trị được thiết lập tận ấp xóm. Thanh niên, thanh nữ Cộng hòa xuất hiện, cái trước do Ngô Đình Nhu làm thủ lĩnh, cái sau thì Trần Lệ Xuân. Công việc ở miền Trung do Ngô Đình Cẩn đảm đương, với chức vụ cố vấn chỉ đạo.

Chiến dịch tố cộng rầm rộ. Đôi khi, báo chí nước ngoài «xi» ra một vài tin chẳng hay ho lắm, tỹ như quân đội bắn giết bừa bãi, một số trường hợp mổ bụng moi gan những người bị «tình nghi» cộng sản, thậm chí, có cả bức ảnh chụp toán dân vệ dùng đầu lâu một «Việt Cộng» làm quả banh trên sân cỏ. Trần Chánh Thành nhất loạt phủ nhận—phủ nhận trên mặt trận thông tin và che giấu luôn Ngô Đình Diệm. Thành không dám lừa Nhu. Vả lại, không cần lừa. Nhu cho rằng cai trị có cứng, có mềm. Giết chừng đó chứ giết hơn gấp vài chục lần cũng không có gì đáng bận tâm. Bởi vậy, Nhu giả tai ngơ mắt diếc về hoạt động của linh mục Nguyễn Lạc Hóa, một người Hoa, tại khu Bình Hưng. Nguyễn Lạc Hóa khét tiếng hung thần, cho tay sai nướng thịt người, ăn gan người, lột vú phụ nữ, tự do hãm hiếp cả vùng căn cứ kháng chiến Cà Mau. Nhu biết hết, chỉ dặn Hóa: chớ cho bọn báo chí leo hánh tới.

Năm 1957 mở đầu như vậy đó.